

**LÀM THẦY
VÀ
DUYÊN NỢ VĂN CHƯƠNG**

NHIỀU TÁC GIẢ

***LÀM THẦY
VÀ
DUYÊN NỢ VẮN CHƯƠNG***

(Hồi ức, cảm nghĩ về GS. Hà Minh Đức)

BIÊN SOẠN : Nguyễn Ngọc Thiện
Trần Khánh Thành
Phạm Đình Lân

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI 2005

LỜI NÓI ĐẦU

Vào tháng 5 năm nay, GS. Hà Minh Đức bước vào tuổi “bảy mươi xưa nay hiếm”.

Là nhà giáo chuyên nghiệp, nhà nghiên cứu, lý luận - phê bình văn học kỳ cựu, ông đã bền bỉ dạy học, cần mẫn cầm bút sáng tạo khoa học và văn chương trên lộ trình ngót 50 năm tiếp nối giữa 2 thế kỷ.

Nhân dịp này, một số nhà thơ, nhà khoa học, bạn bè đồng nghiệp và học trò, bạn đọc thân thiết - mỗi người từ kinh lịch và sự gần bó, trải nghiệm riêng của mình, đã chân tình phát biểu những cảm nghĩ, ấn tượng kỷ niệm về con người cũng như lao động khoa học, sáng tác văn chương của ông. Tập hợp những bài viết đó vào sách, có thể xem đây là món quà ân tình dành tặng GS. Hà Minh Đức của những người chung mối duyên nghiệp văn chương một thời, một thuở - những đồng nghiệp tri âm tri kỷ, bạn bè thủy chung, học trò ơn sâu nghĩa nặng...

Do giới hạn về khuôn khổ và thời gian thực hiện, bước đầu chúng tôi mới chỉ tập hợp được trên dăm chục bài viết các loại phác họa đôi nét về chân dung, phong cách và hành trạng của GS. Hà Minh Đức - người thầy tài hoa, đa năng, vừa dạy văn, vừa cầm bút viết sách nghiên cứu, phê bình văn chương và làm thơ.

Rất mong bạn đọc xa gần cùng chia sẻ tâm tình mà những người viết đã quý trọng, mến gửi tới GS. NGND. Hà Minh Đức. Trân trọng cảm ơn thiện tình của Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia Hà Nội trong việc ấn hành cuốn sách này.

Hà Nội, ngày 3 tháng 5 năm 2005

BAN BIÊN SOẠN SÁCH

LỜI TÂM SỰ

Ở vào tuổi 70, tôi nghĩ cuộc đời mình trải qua cũng đã dài. Nhìn lại hình ảnh những ngày qua thấy xa tít tắp. Làng quê tản cư những năm đầu kháng chiến chống Pháp, trường trung học phổ thông, thầy và bạn. Hòa bình lập lại, tôi học Đại học Sư phạm và chọn nghề thầy. Ra trường năm 1957, cho đến nay đã trải qua bốn mươi tám năm giảng dạy. Tôi biết ơn các thầy đã truyền cho tôi lòng yêu nghề và trách nhiệm của mình với thế hệ trẻ. Hình ảnh các thầy Đặng Thai Mai, Trần Văn Giàu, Phạm Huy Thông, Trần Đức Thảo, Nguyễn Lương Ngọc luôn ở trong tâm trí tôi như tấm gương về học thuật và đạo đức. Làm thầy tôi đã gửi trọn cuộc đời mình với nghề nghiệp cao quý này. Gần nửa thế kỷ tôi đã quen biết và gắn bó với bao thế hệ sinh viên. Tuổi trẻ trưởng thành, một số anh chị đã hy sinh cho cuộc chiến đấu của dân tộc như Nguyễn Trọng Định, Chu Cẩm Phong, Đinh Dệ, Hồng Tân. Tôi cảm phục và tiếc thương... Nhiều người đã thành danh và ở ngôi vị ông bà trong gia đình lớn. Dòng đời từng ngày trôi qua lặng lẽ mà sao nhanh chóng. Tôi như người cày ruộng cần mẫn khiêm nhường từ lúc nắng lên cho đến khi mặt trời đã xuống vẫn chưa mệt mỏi. Nhưng rồi ở tuổi này công việc không còn ràng buộc nhiều, nhưng sao vẫn thấy say mê như một quán tính, một tình yêu và sự giải tỏa. Hiện nay tôi vẫn lên lớp cho các nghiên cứu sinh, học viên cao học và thích giảng cho các lớp đại trà. Say mê truyền giảng đối thoại trước đám đông, trước tuổi trẻ ham học và yêu đời và tôi cũng tiếp nhận được ở các em tình yêu cuộc sống. Tập sách Làm thầy và duyên nợ văn chương là tấm lòng bè bạn và nhất là tình cảm chân thành đậm thắm của các em sinh viên, thuộc nhiều thế hệ. Tôi thật xúc động. Những trang viết đã

giúp cho tôi thấy lại hình bóng mình. Tôi hiểu rằng trong cuộc đời nhiều vất vả tôi đã không cô đơn. Nghề thầy luôn được sống trong môi trường nhân ái, nhân hậu.

Tôi cũng đã gắn cuộc đời người thầy với văn chương, một nghề nhiều âu lo và thử thách. Hoạt động nghiên cứu văn học đã thực sự giúp cho việc dạy học. Giờ giảng thấy phải đem lại cho các em những tri thức bổ ích, cái mới và sự hứng khởi. Tôi luôn cố gắng làm theo điều đó. Và ở chặng cuối đời lại khơi dậy niềm say mê sáng tác. Qua những vần thơ, những trang ghi chép, những bông hoa nở muồn mang những suy nghĩ chân tình của tôi trước cuộc đời. Những trang văn thơ đã nhận được sự khích lệ của các nhà văn lớp trước, bạn bè và gần gũi hơn là những ý kiến của anh chị em sinh viên đã cảm nhận với tâm hồn của tuổi trẻ đậm thắm, vô tư. Văn chương là chuyện muôn đời, cũng là chuyện của hôm nay và riêng ai, nhưng không dễ là của mình. Nói như nhà thơ Tế Hanh cái khó trong một đời thơ là tình yêu và nghệ thuật. Cả hai khu vực trên, một ở trong đời và một ở trong văn chương đều có mặt tuyệt đối như một đích cao xa, và mặt tương đối như hạnh phúc đến được với mọi người. Tôi mơ ước những niềm vui gần gũi.

Năm tháng qua, cuộc đời đã dẫn ở phía sau và thời gian vẫn ở phía trước. Những trang viết chân tình của bè bạn của các em sinh viên trong tập sách sẽ tiếp sức cho tôi như món quà tinh thần quý giá. Mặc cho những cơn gió lạnh của ngày đông đang thổi về, tôi sẽ cố giữ lại chút nắng ấm của mùa thu trong đời và trên trang viết. Tôi nghĩ và vẫn mong ước như thế.

HÀ MINH ĐỨC

Hà Nội, tháng 5/2005

GIÁO SƯ - NHÀ GIÁO NHÂN DÂN HÀ MINH ĐỨC

Sinh ngày 3/5/1935, tại Vĩnh Lộc, Thanh Hoá.

Từ 1941 đến 1953 : Học phổ thông.

Từ 1954 đến 1957 : Học ở khoa Ngữ Văn, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Từ 1957 đến 1960 : Giảng viên khoa Ngữ Văn, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

Từ 1960 đến nay: Giảng viên khoa Văn, khoa Báo chí, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội (nay là Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội).

Chủ nhiệm khoa Báo chí (1990 – 2000), Viện trưởng Viện Văn học (6/1995 – 2/2003), Tổng biên tập *Tạp chí Văn học* (6/1995 -11/2003).

Huân chương chống Mĩ cứu nước hạng 2, Huân chương Lao động hạng 3 năm 1995, Huân chương Lao động hạng nhất năm 2000.

Phong tặng danh hiệu Nhà giáo Nhân dân năm 2000.

Giải thưởng về lí luận phê bình – Hội Nhà văn Việt Nam năm 1998.

Giải thưởng Nhà nước về nghiên cứu khoa học năm 2000.

Giải thưởng Nhà nước về văn học nghệ thuật năm 2001.

NHỮNG TÁC PHẨM CHÍNH ĐÃ XUẤT BẢN

1. Lý luận, phê bình và nghiên cứu văn học:

- *Nam Cao nhà văn hiện thực xuất sắc* NXB Văn hoá 1961.

- *Thơ và mấy vấn đề trong thơ Việt Nam hiện đại*, NXB. Khoa học Xã hội, 1974, 1997, 1998.

- *C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin và một số vấn đề lí luận văn nghệ*, NXB. Sự thật, 1983, 1995, 2001.

- *Kí viết về chiến tranh cách mạng và xây dựng Chủ nghĩa xã hội*, NXB. Quân đội nhân dân, 1980.

- *Cơ sở lí luận báo chí. Đặc tính chung và phong cách*, NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000.

- *Nam Cao, đời văn và tác phẩm*, NXB. Văn học, 1996.

- *Một thời đại trong thi ca*, NXB Khoa học Xã hội 1996, 2002.

- *Nguyễn Bính, thi sĩ của đồng quê*, NXB. Giáo dục, 1994, 1995, 1997, 2002.

- *Tố Hữu – cách mạng và thơ*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội 2004.

- *Khảo luận văn chương*, NXB. Khoa học Xã hội, 1998.

- *Chủ tịch Hồ Chí Minh nhà thơ lớn của dân tộc*, NXB. Văn học, 1979, 1995, 1997, 2000.

- *Tác phẩm văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh*, NXB. Văn học, 1985, 1997, 2000.

- *Hồ Chí Minh - nhà báo*, NXB. Chính trị Quốc gia, 2000.

- *Văn thơ Hồ Chí Minh*, NXB. Khoa học Xã hội, 2001.
- *Nhà văn và tác phẩm*, NXB. Văn học, 1971.
- *Thực tiễn cách mạng và sáng tạo thi ca*, NXB. Văn học, 1977.
- *Thời gian và trang sách*, NXB. Văn học, 1998, 2000.
- *Đi tìm chân lí nghệ thuật*, NXB. Văn học, 1998, 2000.
- *Văn chương tài năng và phong cách*, NXB. Khoa học Xã hội, 2001.
- *Văn học Việt Nam hiện đại*, NXB. Hà Nội, 1997, 1998, 1999, 2000.
- *Tuyển tập Hà Minh Đức* (3 tập) NXB Giáo dục 2004.

2. Sáng tác văn học:

- *Vị giáo sư và ẩn sĩ đường* (bút kí), NXB. Văn học, 1996.
- *Ba lần đến nước Mĩ* (bút kí), NXB. Văn học, 2000.
- *Tản mạn đầu ô* (bút kí), NXB. Văn học, 2002.
- *Đi một ngày đàng* (bút kí), NXB. Văn học, 2004.
- *Đi hết một mùa thu* (thơ), NXB. Văn học, 1999.
- *Ở giữa ngày đông* (thơ), NXB. Văn học, 2001.
- *Những giọt nghĩ trong đêm* (thơ), NXB. Văn học, 2002.
- *Khoảng trời gió cát bay* (thơ), NXB. Văn học, 2003.

Phần thứ nhất
BẠN VÀ THẦY MỘT THUỞ